|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

PHÒNG GD-ĐT THĂNG BÌNH **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TRƯỜNG THCS LÊ ĐÌNH CHINH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN CAM KẾT CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC**

**NĂM HỌC 2020-2021**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Nội dung | Chia theo khối lớp | | | |
| Lớp 6 | Lớp 7 | Lớp 8 | Lớp 9 |
| I | Điều kiện tuyển sinh | 100% HS trong độ tuổi, TNTH ra lớp | 100% HS trong độ tuổi ra lớp | 100% HS trong độ tuổi ra lớp | 100% HS trong độ tuổi ra lớp |
| II | Chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện | - Thực hiện chương trình học 35 tuần.  - Dạy môn tự chọn ở các khối lớp với thời lượng 2 tiết/tuần/lớp.  - Dạy học theo chuẩn kiến thức, kĩ năng của chương trình GDPT. Đẩy mạnh dạy học theo chủ đề, dạy học theo chủ đề tích hợp liên môn.  - Thực hiện giảng dạy các tiết giáo dục hướng nghiệp cho học sinh khối 9. | | | |
| III | Yêu cầu về phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình; Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh | - Nhà trường phối hợp chặt chẽ với gia đình và các tổ chức đoàn thể trên địa bàn huyện, làm tốt công tác giáo dục trong và ngoài nhà trường  - Học sinh thực hiện tốt nội qui nhà trường, các nội qui khác.  - Thường xuyên liên lạc với gia đình thông qua phần mềm “Sổ LL điện tử” | | | |
| IV | Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của học sinh ở cơ sở giáo dục | - Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp với nội dung và hình thức phong phú.  - Lồng ghép nội dung giáo dục "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", giáo dục kĩ năng sống, bảo vệ môi trường; Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học trong một số môn học: GDCD, Văn học, Sinh học, Địa lý, Tiếng Anh, Lịch sử, Giáo dục hướng nghiệp (khối 9).  - Thực hiện chính sách miễn giảm học phí, quan tâm, chăm lo, hỗ trợ học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh học yếu. | | | |
| V | Kết quả năng lực, phẩm chất, học tập và sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được | ***- Hạnh kiểm*** :  Tốt: 80%  Khá: 19%,TB: 1%  ***- Học tập:***  Giỏi: 25%  Khá: 35%  TB: 37%, yếu: 3%  ***- Sức khỏe:***  Tốt: 90%  Khá: 10% | ***- Hạnh kiểm:***  Tốt: 80%  Khá: 19%,TB: 1%  ***- Học tập:***  Giỏi:27%  Khá: 33%  TB: 38%, yếu:2%  ***- Sức khỏe:***  Tốt: 90%  Khá: 10% | ***- Hạnh kiểm:***  Tốt: 80%  Khá: 19%,TB: 1%  ***- Học tập:***  Giỏi:25%  Khá: 35%  TB: 37%, yếu: 3%  ***- Sức khỏe***:  Tốt: 90 %  Khá: 10 % | ***- Hạnh kiểm:***  Tốt: 90%  Khá: 10%,  ***- Học tập:***  Giỏi: 35%  Khá: 35%  TB: 30%  ***- Sức khỏe:***  Tốt:90%  Khá: 10% |
| VI | Khả năng học tập tiếp tục của học sinh( sau khi KT lại lên lớp | 100% lên lớp | 100% lên lớp | 100% lên lớp | 85% HS thi đỗ vào các trường THPT công lập, trong đó có 1-2 đỗ vào trường chuyên |

|  |  |
| --- | --- |
|  | *Bình Dương, ngày* 20 *tháng 9 năm 2020*  **HIỆU TRƯỞNG** |

Võ Hưng Quang